

Số: 134/2020/QĐST-HNGĐ

Thọ Xuân, ngày 08 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị M, sinh năm 1993, địa chỉ: Xóm 1, thị trấn S (xã X cũ), huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Trần Hợp T, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa,

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị M và anh Trần Hợp T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị M và anh Trần Hợp T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trịnh Thị M và anh Trần Hợp T có 01 (một) con chung là cháu Trần Quang M, sinh ngày 30/6/2017;

Chị Trịnh Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung; anh Trần Hợp T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trần Hợp T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản và công nợ: Chị Trịnh Thị M và anh Trần Hợp T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trịnh Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị M đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0007300 ngày 04/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T. Chị Trịnh Thị M được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- P. kiểm tra nghiệp vụ và THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- UBND xã X;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tiến